TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MÙ CANG CHẢI** **TỈNH YÊN BÁI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2020/ HS- ST
Ngày 11- 3- 2020.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MÙ CANG CHẢI, TỈNH YÊN BÁÍ

- ***Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: ông Tòng Văn Quân.

Các Hội thẩm thân dân: ông Trần Hữu Hưng

ông Trần Thị Nguyệt.

- ***Thư ký phiên toà:*** ông Lý A Dà- Thư ký Toà án nhân dân huyện Mù Cang Chải, tỉnh Yên Bái.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mù Cang Chải tham gia phiên toà*:** ông Giàng A Sinh- kiểm sát viên.

Trong ngày 11 tháng 3 năm 2020 tại trụ sở, Tòa án nhân dân huyện Mù Cang Chải xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 06/2020/TLST- HS ngày 14 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2020/QĐXXST- HS ngày 26 tháng 02 năm 2020 đối với bị cáo:

Giàng Dua C - sinh năm 1961, tại huyện M, tỉnh Yên Bái; nơi cư trú: Bản D, xã K, huyện M, tỉnh Yên Bái; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hóa: 3/10; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Giàng Vàng P và bà Mùa Thị L (đều đã chết); có vợ là Sùng Thị T - Sinh năm 1966 và 05 con (con lớn nhất sinh năm 1984, con nhỏ nhất sinh năm 1993); tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 30/10/2019 hiện đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Mù Cang Chải. Có mặt.

- *Người bào chữa cho bị cáo:* ông Nguyễn Đức Dũng- là Luật sư thực hiện trợ giúp pháp lý theo hợp đồng với Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Yên Bái. Có mặt.

- *Người phiên dịch:* ông Thào A Dờ- Trú tại: Tổ 5, thị trấn Mù Cang Chải, huyện Mù Cang Chải. tỉnh Yên Bái. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 30/10/2019 tổ công tác gồm Công an huyện Mù Cang Chải làm nhiệm vụ tại khu vực bản Háng Sung, xã Mồ Dề phát hiện, bắt quả tang Giàng Dua C có hành vi "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Thu giữ 01 gói bằng mảnh ni lon màu trắng, bên trong có 01 gói ni lon nhiều màu sắc có chứa chất

nhựa dẻo màu nâu đen (nghi là thuốc phiện); 01 điện thoại di động màu đen, loại bàn phím, có ký hiệu VIETTEL cũ đã qua sử dụng. Giàng Dua C khai nhận gói chất nhựa dẻo màu đen là thuốc phiện của bản thân, mục đích để sử dụng.

Tại kết luận giám định số: 214/GĐMT ngày 06/11/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Yên Bái kết luận:

- Chất nhựa dẻo màu nâu đen thu giữ khi bắt quả tang Giàng Dua C có khối lượng là: 2,3 gam *(Hai phẩy ba gam*); 2,3 gam chất nhựa dẻo màu nâu đen gửi giám định là ma túy, loại thuốc phiện.

Quá trình điều tra Giàng Dua C khai nhận: Khoảng 08 giờ ngày 29/10/2019 Giàng Dua C đi uống Methadone tại cơ sở điều trị Methadone tại tổ 4 thị trấn Mù Cang Chải. Sau khi uống Methadone xong, trên đường đi về đến đầu cầu mới, tổ 5, thị trấn Mù Cang Chải Của có gặp và mua 01 gói thuốc phiện với giá 60.000 đồng của một người phụ nữ dân tộc Mông không quen biết mục đích để sử dụng cho bản than. Đến khoản 06 giờ ngày 30/10/2019 Của lấy ít thuốc phiện để sử dụng, số còn lại cất trong túi áo đang mặc, rồi đi uống Methalone, sau khi uống Methalone xong Của gặp Thào A S, sinh năm 1981, trú tại bản L, xã L cũng là người cùng uống Methadone cùng với C có quen biết từ trước. Thào A S nhờ Giàng Dua C dạy anh ta làm cúng theo phong tục của người Mông, C đồng ý. Sau đó Thào A S lấy xe máy chở C đến khu vực đồi thông thuộc bản Háng Sung, xã Mồ Dề, huyện Mù Cang Chải để dạy S làm cúng. Khoảng 13 giờ cùng ngày khi Giàng Dua C đang ngồi với Thào A S tại đồi thông thì bị Công an huyện Mù Cang Chải đến kiểm tra, Giàng Dua C đã giao nộp gói thuốc phiện cho tổ công tác; kiểm tra Thào A S không thu giữ được tài liệu, đồ vật gì liên quan đến ma túy.

Bản Cáo trạng số: 06 /CT- VKS- MCC ngày 07 tháng 02 năm 2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mù Cang Chải truy tố Giàng Dua C về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên trình bày lời luận tội đã phân tích, đánh giá hành vi của bị cáo trong quá trình thực hiện tội phạm và giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Giàng Dua C từ 01(một) năm đến 01(một) năm 06 (sáu) tháng tù về tội "Tàng Trữ trái phép chất ma túy". Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng: đề nghị tịch thu tiêu hủy vật chứng là vỏ phong bì niêm phong; trả lại cho bị cáo 01 điện thoại di động vì không liên quan đến vụ án.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận gì đối với lời luận tội; người bào chữa trình bày lời bào chữa nhất trí với bản cáo trạng truy tố về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Đề nghị Tòa án áp điểm b khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51của Bộ luật hình sự và xem xét bị cáo là người dân tộc thiểu số, hiểu biết xã hội còn hạn chế, chưa có tiền án, tiền sự; lần đầu phạm tội; quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo để cân nhắc giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đề nghị xử phạt bị cáo 01 năm tù.

Bị cáo không có ý kiến bổ sung lời bào chữa. Khi được nói lời sau cùng, bị cáo xin được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Cơ quan điều tra Công an huyện Mù Cang Chải, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Mù Cang Chải, Kiểm sát viên; trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa các thành viên của Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thủ tục tố tụng tại phiên tòa theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp với biên bản thu giữ vật chứng; phù hợp với kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Ngày 30/10/2019, bị cáo Giàng Dua C đã thực hiện hành vi cất giữ 2,3 gam ma túy, loại thuốc phiện nhằm mục đích sử dụng cho bản thân. Hành vi đó của bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm b khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Với tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo nhận thức được việc "Tàng trữ trái phép chất ma túy" là vi phạm pháp luật, nhưng do nghiện ma túy nên cố tình thực hiện. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm quy định của Nhà nước về phòng ngừa, ngăn chặn, đấu tranh chống tệ nạn ma tuý. Tuy nhiên xét về động cơ, mục đích phạm tội của bị cáo giản đơn, lượng thuốc phiện bị cáo tàng trữ là không lớn (2,3 gam), nhưng vẫn cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng; tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, được Hội đồng xét xử áp dụng khi quyết định hình phạt.

[5] Về nhân thân: Bị cáo là người dân tộc thiểu số, hiểu biết xã hội còn nhiều hạn chế, chưa có tiền án, tiền sự. Ngoài lần phạm tội này bị cáo luôn chấp hành chính sách của đảng, pháp luật của nhà nước, chỉ vì mua ma túy để sử dụng nên đã dấn thân vào con đường phạm tội.

[6] Căn cứ vào quy định của Bộ luật Hình sự, cân nhắc tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử cần áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian, để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành

người có ích cho xã hội. Đồng thời cũng đảm bảo răn đe, phòng ngừa chung. Xét thấy hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn, không có khả năng, điều kiện thi hành nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Các vấn đề khác liên quan đến vụ án:

Đối với người phụ nữ bán thuốc phiện cho Giàng Dua C, do C không biết tên và địa chỉ của người này. Do đó cơ quan điều tra không có căn cứ để xác minh điều tra xử lý đối với người này.

Đối với Thào A S quá trình điều tra, S không biết Giàng Dua C mang theo ma túy, nên cơ quan điều tra không xử lý trong vụ án.

[7] Về vật chứng và tài sản liên quan đến vụ án:

Vật chứng là 01 vỏ phong bì niêm phong, giấy gói sau khi giám định không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy; 01 điện thoại di động màu đen, loại bàn phím số, mặt trước có ký hiệu VIETTEN, cũ đã qua sử dụng không liên quan đến vụ án, cần trả lại cho bị cáo.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

***Vì các lẽ trên*:**

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Giàng Dua C phạm tội ***"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"***

1. Về hình phạt: Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Giàng Dua C 01 (một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 30/10/2019.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu huỷ: 01 (một) vỏ phong bì niêm phong, giấy gói sau khi giám định.

- Trả lại cho bị cáo 01 (một) điện thoại di động màu đen, loại bàn phím số, mặt trước có ký hiệu VIETTEN, cũ đã qua sử dụng.

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án,

Bị cáo Giàng Dua C phải chịu 200.000 đồng *(Hai trăm nghìn đồng)* tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh YB;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

- VKSND huyện MCC;
- VKSND tỉnh Yên Bái;
- Công an huyện MCC (2 bản);
- Chi cục THADS huyện MCC;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Công an trại giam;
- Lưu T.H.A phạt tù, hồ sơ.

(Đã ký)

Tòng Văn Quân